

Phản Số Đã Định

Lâm Vĩnh-Thế, M.L.S.

Cựu Học Sinh Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, 1953-1960

Giáo Sư Trường Ban

Ban Thư Viện Học, Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn

Đại Học Vạn Hạnh, 1974-1975

Librarian Emeritus

University of Saskatchewan

CANADA

Tôi sinh năm Tân Tỵ (1941) và năm nay là năm Đinh Dậu (2025) tôi đã được 84 tuổi. Cũng như mọi người, cuộc đời tôi cũng đã trải qua không biết bao nhiêu sóng gió, thăng trầm, có được có mất. Với tuổi “bát tuần” này, tôi nhìn lại và thấy rõ là mọi việc đã xảy ra đều do sự sắp đặt của Ông Trên, và với sự diu dặt vô hình của Ông Trên, tôi đã hết sức phấn đấu và không bao giờ bỏ cuộc. Bài viết này cố gắng ghi lại những sự việc mà, ở tuổi 84 này, tôi vẫn còn nhớ được khá đầy đủ.

Học Hành và Thi Cử

Ba Mẹ tôi sinh được 8 người con và tôi là con út. Bốn người con lớn đều đã mất sớm, phần lớn đều trước khi Mẹ tôi sinh ra tôi. Sau khi Ba tôi mất vào đầu năm 1948, trong nhà chỉ còn lại Mẹ và 4 chị em tôi là Chị Hai Lâm Nguyệt Anh (1933-2015), Chị Ba Lâm Nguyệt Phương (1936-), Anh Tư Lâm Vĩnh-Tế (1939-2000), và tôi Lâm Vĩnh-Thế:



Hình Mẹ và bốn chị em tôi – Hàng đầu: Mẹ tôi với Anh Tế (bên phải) và tôi

Hàng sau: Chị Anh (bên phải) và Chị Phương (bên trái) - Ảnh chụp khoảng giữa thập niên 1950

Tôi đã cố gắng rất nhiều để theo gương học giỏi của các anh chị, và với sự độ trì của Ông Trên, tôi đã học hành có kết quả rất tốt và tôi đã thi đậu tất cả các kỳ thi lấy văn bằng của hai bậc Tiểu Học và Trung Học:

- Bằng Sơ Đẳng Tiểu Học: Khóa ngày 19-6-1950
- Bằng Tiểu Học: Khóa ngày 22-6-1953
- Bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp: Khóa ngày 6-6-1957
- Bằng Tú Tài 1: Năm 1959
- Bằng Tú Tài 2: Năm 1960

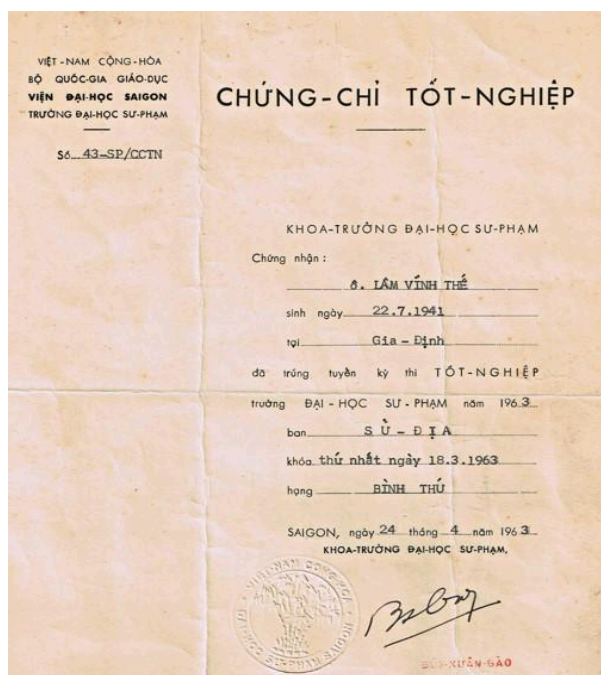
Và tôi cũng đã thi đậu cả 2 kỳ thi tuyển rất khó khăn:

- Thi tuyển vào lớp đệ thất của Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký vào Hè 1953
- Thi tuyển vào năm thứ nhứt, Ban Sử Địa, Khóa 3 (1960-1963), Trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn (ĐHSPSG) vào Hè 1960

Công Tác Tại Việt Nam

Dạy Học

Sau 3 năm học, tôi đã tốt nghiệp khóa 3, Ban Sử Địa, Trường ĐHSPSG vào tháng 4 năm 1963, với Hạng Bình Thử, và được Bộ Giáo Dục bổ nhiệm vào ngạch Giáo Sư Trung Học Đệ Nhị Cấp, giảng dạy môn Sử Địa, cho các lớp Trung Học Đệ Nhị Cấp, chuẩn bị đi thi các bằng TúTái 1 và Tú Tài 2:



Chứng Chỉ Tốt Nghiệp ĐHSPSG – GS Khoa Trường Bùi Xuân Bào ký ngày 24-4-1963

Nhiệm sở đầu tiên trong cuộc đời đi dạy học của tôi là Trường Trung Học Công Lập Kiến Hòa (Bến Tre). Tôi đã dạy học tại đây 3 năm liên tiếp (1963-1966) và tháng 9-1966 tôi được Bộ Giáo Dục chuyển về phục vụ tại Trường Trung Học Kiểu Mẫu Thủ Đức (KMTĐ). Chính tại ngôi trường tân tiến này, do một sự tình cờ của định mệnh, hay nói đúng hơn là do một sự sắp xếp của Ông Trên, tôi đã chuyển sang làm công tác thư viện, và nhờ vậy tôi đã có được cơ hội đi du học tại Hoa Kỳ trong hai năm, và có được một sự nghiệp đáng kể trong ngành thư viện học.

Làm Công Tác Thư Viện

Việc chuyển sang làm công tác thư viện bắt đầu vào một buổi sáng trong năm học 1970-1971. Đó là một ngã rẽ rất bất ngờ và đầy may mắn trong đời tôi.^[1] Rõ ràng đây cũng là do Ông Trên sắp xếp, hoàn toàn vượt ra ngoài sự tính toán, sắp xếp của cá nhân tôi. Vào giờ nghỉ buổi sáng hôm đó, tôi vào Thư Viện của Trường KMTĐ để chúc mừng một người bạn: Anh Nguyễn Ứng Long, lúc đó là Thư Viện Trưởng của Trường, vừa được Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa bổ nhiệm vào chức vụ **Giám Đốc Nha Văn Khố và Thư Viện Quốc Gia**. Tôi thành tâm nghĩ rằng anh xứng đáng với chức vụ đó vì anh là một trong những người Việt Nam đầu tiên, vào năm 1965, đã đậu bằng Cao Học về Thư Viện Học (Master of Library Science – MLS) từ trường đại học Peabody College, thuộc Viện Đại Học Vanderbilt, (Peabody College of Library Science, Vanderbilt University), tiểu bang Tennessee. Hoa Kỳ.



Anh Long và tôi - Ảnh chụp tại nhà Anh Long, Paris, Hè 2009

Sau khi chúc mừng anh và trò chuyện được một lúc, đột nhiên anh Long đề nghị tôi vào thư viện thay anh để anh có thể yên tâm đi nhận nhiệm vụ mới. Cho đến ngày hôm nay, tôi vẫn không hiểu tại sao tôi nhận lời anh ngay, không một chút do dự, đắn đo. Độ hơn một tháng sau, Hiệu Trưởng Trường KMTĐ, Giáo Sư Phạm Văn Quảng (tốt nghiệp Cao Học Giáo Dục = Master of Education từ Đại Học Ohio, Hoa Kỳ năm 1965) cử tôi dự một khóa huấn luyện căn bản về thư viện học tại Sài Gòn do Cơ Quan Phát Triển Thư Viện (Library Development Authority – LDA), một đơn vị của Cơ Quan

Viện Trợ Hoa Kỳ (United States Agency for International Development – USAID) tổ chức, kéo dài trong 3 tuần lễ. Người đứng đầu LDA là Ông Cố Vấn John Lee Hafenrichter (mà sau đó chúng tôi quen gọi là Ông Haf) đã lên viếng Trường KMTĐ nhiều lần và hài lòng với công tác của tôi trong thư viện, và ông đã đề nghị và được USAID chấp thuận cấp cho tôi một học bổng đi du học Hoa Kỳ trong 2 năm (1971-1973) để lấy bằng MLS tại Trường Thư Viện Học của Viện Đại Học Syracuse (School of Library Science, Syracuse University = SLSSU).

Du Học Tại Hoa Kỳ

Trong hai năm theo học tại SLSSU, giáo sư hướng dẫn (academic advisor) mà cũng là giáo sư chính của tôi là Giáo Sư Pauline Atherton (về sau lập gia đình với Giáo Sư John Cochrane bà đổi tên lại là Pauline A. Cochrane).



Ảnh Giáo Sư Pauline A. Cochrane chụp khoảng sau năm 2000

Tôi đã học tất cả 3 giáo trình với bà (trong 12 giáo trình cần thiết để lấy bằng MLS):

- LSC 503: Organization of Information Resources
- LSC 630: Advanced Topics in Organization of Information Resources
- LSC 998: Readings and Research in Library Science

Trong hai năm (1971-1973), tôi đã hoàn tất 12 giáo trình, đại đa số đạt điểm A (9/12) của bậc Cao Học, và tốt nghiệp vào cuối tháng 5-1973 với bằng Cao Học về Thư Viện Học (Master of Library Science = MLS):

NAME		THE, LAM VINH		DATE ENTERED		9/71		COLLEGE		GRADUATE	
DATE OF BIRTH		7/22/41		SSN		054-50-6708		DEGREE		MAJOR LIBRARY SCIENCE	
RESIDENCE		105 RONEY LANE		DATE GRADUATED		MAY 12, 1973		M.S.			
PREPARED AT		SYRACUSE, NEW YORK		13210							

DESCRIPTIVE TITLE	DEPT.	COURSE NUMBER	CREDIT HOURS	GRADE	POINTS
054-50-6708 TRM 1 71-72 08-GRAD	SCHOOL				
REV/ENG/SEC/LANG	ENG	207	3	A	12
INTRO PROB & RES	LSC	451	3	B	9
MGMT PRIN FOR LIB	LSC	506	3	A	12
054-50-6708 TRM 2 71-72 08-GRAD	SCHOOL				
INTRO/INFORMA/TECH	LSC	452	3	B	9
BIBLIO CONT LIB	LSC	502	3	A	12
ORG INF RESOURCES	LSC	503	3	A	12
REF SER SCH MED CN	LSC	611	3	B	9
054-50-6708 TRM 4 71-72 08-GRAD	SCHOOL				
SDC SCI RES INF 5Y	LSC	605	3	A	12

THE LAM VINH 054-50-6708		COLL	GRAD SCHOOL	YEAR	1972
TERMS		FALL			
DESCRIPTIVE TITLE		DEPT.	COURSE NUMBER	CREDIT HOURS	GRADE
HIS OF BOOKS & LIB		LSC	651	03	A
READ RES LIBRARY		LSC	998	03	A
ADV TOP ORG INF RE		LSC	630	03	A
THE LAM VINH 054-50-6708		COLL	GRAD SCHOOL	YEAR	1973
TERMS		2 SPRING			
DESCRIPTIVE TITLE		DEPT.	COURSE NUMBER	CREDIT HOURS	GRADE
SPEC PROB CATALOG		LSC	624	03	A
SCIENTIFIC&TECH IN		LSC	608	03	A

REMARKS

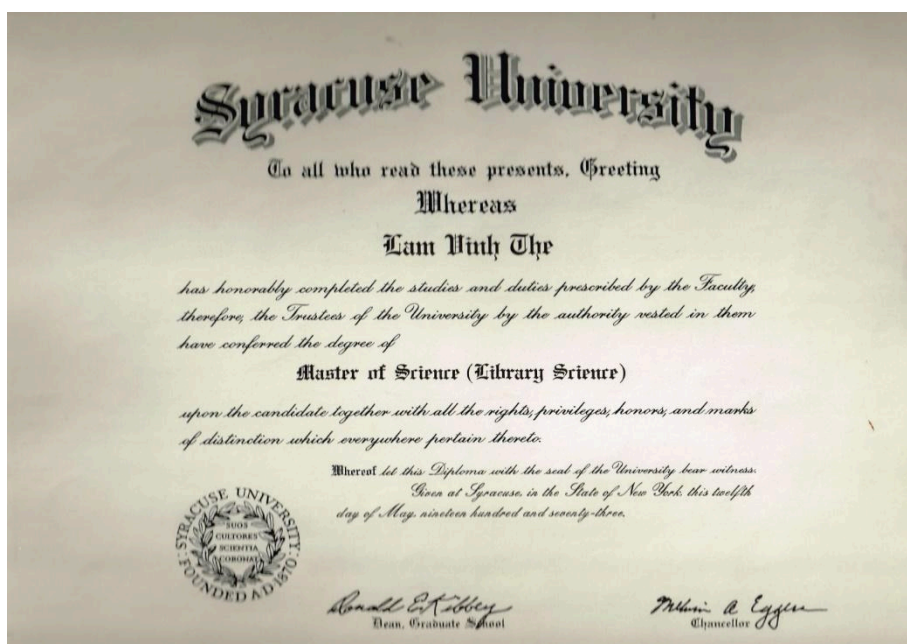
WGR, STUDENT DATA SYSTEMS
REG REGISTRAR

OFFICIAL
ISSUED TO STUDENT

The signature of the Registrar and the impression of the seal signify honorable dismissal.
Without the signature and seal this document is a statement of the student's record to date and is not an official transcript.

Registrar

Bảng Điểm (Transcript) do Phòng Học Vụ (Registrar) của SLSSU cung cấp.



Bằng Master of Library Science (MLS) của Đại Học Syracuse, New York, Hoa Kỳ

Thành Quả Tại Việt Nam

Về nước, đầu năm 1974, tôi đã ra ứng cử và đã đắc cử chức vụ Chủ Tịch Ban Chấp Hành Hội Thư Viện Việt Nam (HTVVN), và sau đó được Viện Đại Học Vạn Hạnh cử nhiệm làm Trưởng Ban, Ban Thư Viện Học, thuộc Phân Khoa Văn Học và Khoa Học Nhân Văn.

Cùng với Ban Chấp Hành HTVVN gồm toàn những anh chị em trẻ, tốt nghiệp từ các trường thư viện học của Mỹ và Úc, tôi đã giúp HTVVN tạo được những thành tích

đáng kể, và, vì vậy, tôi đã được các hội đoàn văn hóa tư bầu vào Hội Đồng Văn Hóa GiaoDuc (HĐVHGD), một cơ quan hiến định do chính Phó Tổng Thống VNCH (lúc đó là Cụ Trần Văn Hương) làm Chủ Tịch. Tại phiên họp khoáng đại đầu tiên của nhiệm kỳ 2 (1974-1978) của HĐVHGD, tôi được bầu vào chức vụ Chủ Tịch Ủy Ban Văn Hóa Giáo Dục Đại Chúng, 1 trong 8 ủy ban của HĐVHGD.

Tại Đại Học Vạn Hạnh, cùng với các góp ý của các bạn trong Ban Chấp Hành HTVVN, tôi đã đề nghị và được Hội Đồng Viện chấp thuận chương trình huấn luyện Cử Nhân Thư Viện Học, và đã thực hiện được học kỳ đầu tiên (từ tháng 9-1974 đến tháng 1-1975). Học kỳ 2, dự định kéo dài từ tháng 2-1975 đến tháng 6-1975, chưa được hoàn tất vì biến cố bi thảm của ngày 30-4-1975.

Mọi việc đang được tiến hành rất thuận lợi và tốt đẹp thì biến cố bi thảm của ngày 30-4-1975 ập đến và tất cả đã bị xóa sạch. Tôi đã phải trải qua 6 năm dài dưới chế độ Cộng Sản cho đến khi được Anh Tư tôi, Tiến Sĩ Lâm Vĩnh-Tế (1939-2000), Giáo Sư Trưởng Ban Hóa Học của CEGEP (Centre d'enseignement général et professionnel) Bois-de-Boulogne, tại Montréal bảo lãnh di dân sang Canada. Gia đình nhỏ của tôi, gồm 2 vợ chồng tôi và 2 đứa con trai, Dũng 17 tuổi, và Trung, 5 tuổi, đã đặt chân xuống Phi Trường Mirabel, Montréal, vào buổi chiều ngày 23-9-1981.

Công Tác Tại Canada

Làm Lao Động Tại Montréal

Mặc dù được sự giúp đỡ rất tận tình của Anh Tư tôi, và đã gửi đi khoảng gần 80 đơn xin việc đến các thư viện trong tỉnh bang Quebec, tôi đã không được nơi nào nhận cả, ngay cả việc mời đến phỏng vấn (interview) cũng không có. Tôi đành phải chấp nhận làm một công việc lao động khuôn vác làm ca đêm, từ 4 giờ chiều đến 12 giờ khuya, trong một kho hàng ở Montréal, với mức lương tối thiểu (minimum wage) là 4,25 đô la Canada một giờ.

Liên hệ thầy-trò giữa Ân Sư Atherton và tôi đã không chấm dứt vào tháng 5-1973 mà sẽ còn kéo dài hơn nửa thế kỷ cho đến khi Bà mất phần vào ngày 29-7-2024. Trong suốt thời gian này, Bà đã luôn luôn giữ liên lạc với tôi, lo lắng và giúp đỡ cho tôi, ngay cả trong thời gian tôi còn bị kẹt lại tại Việt Nam sau ngày 30-4-1975. Tháng 10-1981, chỉ 2 tuần lễ sau khi tôi đến định cư tại Canada, Bà đã gọi điện thoại sang thăm tôi, và ngay lập tức giúp tôi (đóng học phí cho tôi, giới thiệu tôi với Giáo Sư Khoa Trưởng và Giáo Sư John Leidi), đi học trở lại tại Trường Thư Viện Học của Viện Đại Học McGill tại Montréal (School of Library Science, McGill University). Tôi đã vừa làm lao động ca đêm toàn thời gian (full-time, 8 giờ một ngày) trong một kho hàng vừa theo học Giáo Trình Computerized Cataloguing do Giáo Sư John Leidi giảng dạy, mỗi tuần 2 buổi, vào trưa Thứ Hai và Thứ Tư, từ 1:00 đến 2:30 giờ. Ngay buổi học đầu tiên, Giáo Sư Leidi đã đi xuống tận bàn tôi ngồi, bắt tay tôi và gọi tôi là **“Big Brother = Đại Sư Hynh.”** Thì ra John là người Mỹ, cũng là cựu sinh viên của SLSSU và cũng là

học trò của Ân Sư, nhưng học sau tôi nhiều năm, sau khi đậu Tiến Sĩ = PhD, John đã sang Canada dạy học.

Công Tác Thư Viện Đầu Tiên Tại Canada

Công việc làm chuyên môn về thư viện đầu tiên tại Canada của tôi, một công việc làm hợp đồng (contract job), thời gian là đúng một năm (từ 1-4-1982 đến 31-3-1983), cho Thư Viện Trung Ương của Bộ Canh Nông Canada (Central Library, Agriculture Canada) tại thủ đô Ottawa, là do công ty tìm việc làm Sharon Professional Services (SPS) giới thiệu. Tôi được việc làm này hoàn toàn là do tác động của danh tiếng và uy tín của Ân Sư tại Bắc Mỹ:

- Ân Sư đã viết cho tôi một thư giới thiệu (reference letter) rất ấn tượng, trong đó có một câu như sau: ***“He was, without doubt, one of the top ten or twenty students I have had in twenty-five years of teaching.”*** (xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: ***“Không còn nghi ngờ gì nữa hết, anh ấy đã là một trong mười hay hai mươi sinh viên giỏi nhất trong hai mươi lăm năm dạy học của tôi”***).
- Bà Joyce MacKintosh, Phó Giám Đốc, Thư Viện Trung Ương của Bộ Canh Nông Canada, người có trách nhiệm phỏng vấn (interview) tôi, một chuyên gia về thư viện của Canada, lại là một người rất ngưỡng mộ Ân Sư.
- Bà Renée Staples, Trưởng Phòng Nhân Viên (Manager, Human Resources Department) của SPS, người đã chọn tôi và đưa tôi đến Thư Viện của Bộ Canh Nông để được phỏng vấn, là một người Mỹ, vì lập gia đình với Ông Richard Staples, người Canada, nên đã sang Canada sinh sống và làm việc, lại là một người sinh trưởng tại thành phố Syracuse và cũng là một cựu sinh viên của Đại Học Syracuse, nên tự nhiên có cảm tình với tôi vì tôi cũng là cựu sinh viên Đại Học Syracuse, và do đó đã chọn tôi, mặc dù lúc đó tôi hoàn toàn không có một chút kinh nghiệm nào cả về công tác thư viện tại Bắc Mỹ nói chung và tại Canada nói riêng.

Sau khi chấm dứt công việc làm hợp đồng một năm này và không tìm được việc làm khác, tôi phải làm đơn xin hưởng trợ cấp thất nghiệp (Unemployment Insurance = UI). Sau đó lại là một thời gian khoảng hơn một năm cũng làm các công việc hợp đồng với thư viện của Tối Cao Pháp Viện Canada (Supreme Court of Canada), và thư viện của hai bộ của chính phủ liên bang Canada là Bộ Sắc Tộc và Bắc Vụ (Department of Indian and Northern Affairs), và Bộ Tư Pháp (Department of the Solicitor-General).

Công Tác Tại CCOHS (1984-1992)

Tình trạng đó chỉ chấm dứt vào ngày 23-8-1984 khi tôi nhận được công việc làm thường trực và toàn thời gian (permanent and full-time job) tại một cơ quan liên bang ở

Hmilton. Chuyên may mắn này, chắc chắn cũng là do Ông Trên sắp đặt cho tôi, diễn ra như sau:

“Mới làm việc được vài tuần tại Bộ Tư Pháp, vào khoảng đầu tháng 7-1984, một hôm đọc báo The Globe and Mail, tờ nhật báo lớn nhất của Canada, tôi thấy một cơ quan liên bang tại thành phố Hamilton, cũng thuộc tỉnh bang Ontario, tên tiếng Anh là Canadian Centre for Occupational Health and Safety (viết tắt là CCOHS; xin tạm dịch là Trung Tâm Canada về Sức Khỏe và An Toàn Lao Động), đăng một quảng cáo thật lớn cho biết họ cần tuyển dụng cùng một lúc 5 chức vụ (một chuyện rất ít khi xảy ra) cho bộ phận Documentation Services của họ như sau:

Manager, Online Catalogue

Inventory Cataloguer

Canadiana Cataloguer

Subject Cataloguer

Physical Hazards Information Scientist

Tôi gửi đơn ngay xin được tuyển dụng vào chức vụ Inventory Cataloguer. Ngày 7-8-1984, tôi nhận được văn thư của CCOHS mời tôi đến trụ sở của cơ quan ở Hamilton để được phỏng vấn vào ngày 15-8-1984. Ngày 23-8-1984, CCOHS gửi văn thư chính thức báo tin là họ nhận tôi làm Inventory Cataloguer cho Documentation Services với lương năm là 27.491 đô la. Đây là một công việc toàn thời gian, thường trực, với rất nhiều quyền lợi giống như một công chức của chính phủ liên bang Canada. Không còn nghi ngờ gì nữa cả, tôi đã thật sự được Canada chính thức công nhận là một chuyên viên về thông tin thư viện.” ^[2]

Sau khi làm việc được khoảng 8 tháng, CCOHS lại mở lại cuộc thi tuyển chức vụ Manager, Online Catalogue mà năm trước họ đã không tuyển được. Tôi nộp đơn xin dự thi, và mọi việc đã diễn ra thật tốt đẹp như sau:

“Tôi chính thức bắt đầu làm việc tại CCOHS vào ngày 17-9-1984. Tám tháng sau, vào đầu tháng 4-1985, CCOHS lại đăng báo mở lại cuộc thi tuyển chức vụ Trưởng Ban Thư Mục Trực Tuyến (Manager, Online Catalogue) mà năm trước họ đã không tuyển được. Lần này, tôi đã nộp đơn xin dự thi, được phỏng vấn vào ngày Thứ Hai, 10-6-1985, và ngày 14-6-1985, tôi nhận được văn thư của CCOHS báo tin cho hay tôi đã trúng tuyển, và ngày 24-6-1985 tôi chính thức bắt đầu nhận nhiệm vụ Trưởng Ban Thư Mục Trực Tuyến này.” ^[3]

Tôi đã giữ chức vụ Manager, Online Catalogue này được hơn 7 năm. Đây là một công việc thường trực (permanent), toàn thời gian (full-time), lương cao (high-salary job), cuối năm 1991, lương năm của tôi đã lên đến trên 70.000 đô la Canada). Nhờ vậy tôi đã mua được nhà. Tôi cứ tưởng là sẽ có thể làm cho đến ngày nghỉ hưu. Nhưng quả đúng như Ông Bà mình thường dạy con cháu: ***“chuyện trên đời khó mà biết trước được.”***

CCOHS được thành lập do đạo luật The Canadian Centre for Occupational Health and Safety Act được Quốc Hội Canada thông qua vào năm 1978 lúc do Đảng

Tự Do (Liberal Party of Canada = Parti liberal du Canada) nắm đa số. CCOHS luôn ủng hộ giới lao động đại diện bởi các nghiệp đoàn. Bây giờ là năm 1992, Đảng Bảo Thủ (Conservative Party of Canada = Parti conservateur du Canada) đã thắng và chiếm được đa số tại Quốc Hội. Đảng Bảo Thủ ủng hộ phe chủ nhân và chống lại các nghiệp đoàn, và, vì vậy họ tìm cách phá hoại CCOHS. Hành động đầu tiên của họ là cách chức ngay lập tức Tiến Sĩ Gordon Atherley, President của CCOHS, một chuyên gia về an toàn lao động nổi tiếng khắp thế giới và để thay thế ông họ cử một ông tướng đã về hưu, Trung Tướng(tướng 3 sao) Arthur St.-Aubin, một người hoàn toàn không có một chút kinh nghiệm nào cả về an toàn lao động. Lúc bấy giờ CCOHS đã sản xuất được các CD-ROM, gọi là CCINFODisc, bán ra khắp thế giới và thu được hằng năm khoảng 5 triệu đô la. St.-Aubin ra lệnh cho các vị Giám Đốc (Directors, đứng đầu các Directorate của CCOHS) phải tăng số bán lên ngay 12 triệu đô vào năm sau. Các vị Giám Đốc lần lượt từ chức, rời bỏ CCOHS. Sau đó St.-Aubin tiến tới cho nghỉ việc tất cả các Trưởng Ban (Manager, đứng đầu các Department trong các Directorate). Lúc đó, với chức vụ Manager, Database and Information Resource Development Department, bị cho nghỉ việc vào ngày 30-9-1992.

Năm Năm Trời Lận Đận (1992-1997)

Sau khi bị cho nghỉ việc tại CCOHS một cách rất oan ức, tôi bị xuống tinh thần khá trầm trọng vì nghĩ rằng mình đã bị đối xử rất bất công, là nạn nhân của một thủ đoạn chính trị bẩn thỉu, và nhứt là buồn vì những chuyện đó hoàn toàn đi ngược lại bản chất và truyền thống nhân hậu của xã hội và người dân Canada. Nhưng rồi tôi cũng vượt qua được cuộc khủng hoảng tinh thần đó, và bắt đầu tìm kiếm một việc làm khác trong phạm vi chuyên môn của mình.

“Trong hai tuần lễ sau cái biến cố không vui tại CCOHS đó, tôi đã cố gắng hết sức để quên nó đi, và, sau cùng, tôi đã vượt qua được. Tôi bắt đầu tìm việc làm mới và vào đầu tháng 11-1992 tôi đã tìm được một công việc làm hợp đồng 12 tháng tại Thư Viện của Quốc Hội tỉnh bang Ontario, thay thế cho một nữ biên mục viên nghỉ hưu. Sau khi hợp đồng xong, nhờ sự giúp đỡ của một bạn đồng nghiệp cũ tại CCOHS, tôi lại có được một hợp đồng mới 6 tháng tại Cơ Quan Sức Khỏe và An Toàn Lao Động của tỉnh bang Ontario (Workplace Health and Safety Agency = WSHA) tại Toronto. Trách nhiệm của tôi là thiết kế và xây dựng một Thư Viện / Văn Khố cho cơ quan WSHA. Sau 6 tháng, Thư Viện / Văn Khố của cơ quan được thiết lập xong và được đưa vào hoạt động rất tốt, và, nhờ vậy, cơ quan quyết định kéo dài hợp đồng thêm 6 tháng nữa. Và, sau cùng, công việc hợp đồng của tôi trở thành thường trực, và tôi nhận được văn thư của WSHA thông báo là tôi được nhận làm Quản thủ Thư Viện và Văn Khố, chính thức bắt đầu vào ngày 2-8-1994.

Sau cuộc bầu cử vào tháng 6-1995, Đảng Bảo Thủ của tỉnh bang Ontario thắng lớn, chiếm được đa số và thành lập chính phủ mới. Và lịch sử được tái diễn. Cơ quan WSHA đã được thành lập trong thời gian cầm quyền của Chính phủ Đảng Tân Dân Chủ (New Democratic Party = NDP). Chính phủ tân cử của Đảng Bảo Thủ quyết định giảm bớt vai trò quan trọng của cơ quan này nên đã quyết định biến nó thành một bộ phận của Cơ Quan Bồi Thường Lao Động (Workplace Safety and Insurance Board = WSIB). Tất cả nhân viên của WSHA đều bị hạ tâng công tác. Bà Giám Đốc cũ của tôi tại WSHA chỉ còn là một nhân viên làm công tác nghiên cứu khoa học mà thôi. Thư Viện / Văn Khố của WSHA bị sáp nhập vào thư viện của WSIB, và tôi trở thành một quản thủ thư viện cấp thấp ở trong thế lúc nào cũng có thể bị cho nghỉ việc vì thâm niên của tôi chỉ mới có hơn

một năm mà thôi. Đối diện với một tình trạng bấp bênh như vậy, tôi không có cách nào khác hơn là phải, một lần nữa, lo tìm một công việc làm mới khác.” [4]

Công Tác Tại Đại HọcSaskatchewan (1997-2006)

Trưởng Ban Biên Mục

Đầu tháng 5-1997, đọc báo *The Globe and Mail*, tôi thấy Thư Viện của Viện Đại Học Saskatchewan, trong Vùng Đại Bình Nguyên của Canada (Grand Prairie of Canada), có đăng một thông báo tìm người cho chức vụ Trưởng Ban Biên Mục (Head, Cataloguing Department)

“Đây quả thật là một công việc mà tôi đã mơ ước từ khi đặt chân lên Canada từ tháng 9-1981. Tôi gửi đơn xin việc ngay lập tức. Hai tuần lễ sau, tôi nhận được điện thoại của vị Trưởng Phòng Nhân Viên của Thư Viện Đại Học Saskatchewan, mời tôi đến dự cuộc phỏng vấn vào ngày Thứ Hai, 2-6-1997. Thư viện Đại Học Saskatchewan đã dàn xếp để tôi có được một thời gian thật vui vẻ thoải mái trong mấy ngày tại Saskatoon. Mặc dù cuộc phỏng vấn sẽ diễn ra vào ngày Thứ Hai, 2-6-1997, họ đã mua vé máy bay cho tôi đi Saskatoon vào trưa Thứ Bảy 31-5-1997 để tôi có được buổi tối Thứ Bảy và trọn ngày Chúa Nhật để có thể thăm viếng thành phố Saskatoon và khuôn viên của Trường Đại Học.

Cuộc phỏng vấn đã diễn ra đúng theo tiêu chuẩn của các Trường Đại Học tại Bắc Mỹ, với một chương trình phỏng vấn trọn một ngày với rất nhiều ủy ban của Thư Viện. Hơn hai tháng sau, tôi nhận được điện thoại của Ông Frank Winter, Giám Đốc Thư Viện, cho biết tôi đã được nhận. Và sau đó, Trường Đại Học cũng đã gửi văn thư Offer of Employment chính thức cho tôi xác nhận tôi đã được cử nhiệm làm Trưởng Ban Biên Mục cho Thư Viện của Trường.” [5]

Trong thời 3 năm (1997-2000), trong chức vụ Trưởng Ban Biên Mục này tôi đã thực hiện thành công được một số dự án công tác quan trọng cho Thư Viện như sau:

- Kiểm Soát Tiêu Đề Chuẩn Tại Ngoại (Outsourcing of Authority Control = AC)
- Huấn Luyện Về Biên Mục Cho Nhân Viên trong 4 ngày, từ 27 đến 30-4-1998
- Xử Lý Tài Liệu Điện Tử (cho cả sách điện tử- e-books, và tạp chí điện tử - e-journals)

Trưởng Khối Dịch Vụ Kỹ Thuật

Sau 3 năm làm Trưởng Ban Biên Mục, tôi được vào Biên Chế (Tenure), thăng cấp từ Librarian 3 lên Librarian 4 (cấp cao nhất của Quản Thủ Thư Viện Đại Học tại Bắc Mỹ), vào ngày 1-7-2002, và tôi cũng được Ban Điều Hành Thư Viện (Library Management Committee =LMC) thăng cấp lên làm Trưởng Khối Dịch Vụ Kỹ Thuật (Head, Technical Services Division), trông coi cả 2 Ban Biên Mục và Ban Thủ Đắc (Acquisitions Department, phụ trách việc mua sắm sách và tạp chí cho thư viện và trao

đối với các thư viện khác) và, đương nhiên cũng trở thành một thành viên thường trực của LMC luôn

Ngày 28-10-2002, tôi chính thức được nghỉ phép Sabbatical Leave 1 năm để đi làm nghiên cứu. Trong thời gian nghỉ Sabbatical Leave, tôi đã hoàn thành được 2 dự án nghiên cứu sau đó đã được công bố như sau:

- Một bài báo với nhan đề Quality control issues in outsourcing cataloguing in United States and Canadian academic libraries, đã được đăng trong tạp chí **Cataloging & Classification Quarterly**, Vol. 40, Issue 1 (2005), tr. 101-122.
- Một bài báo với nhan đề A Web-based database of CIS declassified documents on the Vietnam War, đã được đăng trên tạp chí điện tử **Online**, Vol. 28, no. 4 (July/August 2004).

Sau Sabbatical Leave, trở về Trường, tôi được Ông Frank Winter, Giám Đốc Thư Viện cử giữ chức vụ Senior Original Cataloguer, và làm việc thêm 3 năm nửa cho đến khi chính thức nghỉ hưu vào ngày 1-7-2006. Vợ chồng tôi dọn nhà trở về thành phố Hamilton, tỉnh bang Ontario, tại căn nhà mà chúng tôi đã mua từ năm 1988:



Nhà gia đình tại số 585 Britannia Avenue, Hamilton, Ontario , Canada

Những Việc Làm Sau Khi Nghỉ Hưu

Sau khi nghỉ hưu, tôi đã có được nhiều thì giờ hơn để làm công việc nghiên cứu về lịch sử là ngành chuyên môn đầu tiên tôi đã được đào tạo tại Việt Nam khi theo học Ban Sử Địa, Trường Đại Học Sài Gòn trong 3 năm 1960-1963.

Các Bài Viết Đăng Trong Các Tạp Chí Chuyên Môn

Sau đây là các bài báo đã đăng trong các tạp chí chuyên môn:

2006. “Dakao: một trung tâm văn hóa,” **Tạp san nghiên cứu văn hóa Đồng Nai – Cửu Long**,” số. 4 (Tháng 7/ 2006), tr.197-220.

2007. “Những sắc thái riêng biệt trong tín ngưỡng dân gian Miền Nam,” **Tạp san nghiên cứu văn hóa Đồng Nai – Cửu Long**, số. 5 (Tháng 1/2007), tr. 234-252.
2007. “Tài liệu Việt học tại Đại Học Cornell (1),” **Dòng sử Việt**, số. 2 (Tháng 1/6 2007), tr. 84-89.
2007. “Mật ước giữa các tướng lĩnh cao cấp Việt Nam Cộng Hòa 1967,” **Dòng sử Việt**, no. 2 (Tháng 1/3 2007), tr. 27-35, 89.
2007. “Tài liệu Việt học tại Đại Học Cornell (2),” **Dòng sử Việt**, số. 3 (Tháng 4/6 2007), tr. 130-140, 50.
2007. “Cuộc khủng hoảng nội các tại VNCH vào cuối tháng 5 năm 1965,” **Dòng sử Việt** số. 3 (Tháng 3/6 2007), tr. 40-50.
2007. “Thủ Đức: xưa và nay,” **Tạp san nghiên cứu văn hóa Đồng Nai – Cửu Long**, số. 6 (Tháng 5/2007), tr. 173-189.
2007. “Cuộc chỉnh lý ngày 30/1/1964 của Trung Tướng Nguyễn Khánh,” **Dòng sử Việt**, số. 4 (Tháng 7/9 2007), tr. 55-67.
2007. “Khoản ước của Minh Hương Xã,” **Tạp san nghiên cứu văn hóa Đồng Nai – Cửu Long**, số 7 (Tháng 9/2007), tr. 52-63.
2007. “Thượng Hội Đồng Quốc Gia,” **Dòng sử Việt**, số 5 (Tháng 10/12 2007), tr. 40-54.
2008. “Tài liệu mật của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ liên quan đến Ông Ngô Đình Diệm vào tháng 4 năm 1955,” **Tạp san nghiên cứu văn hóa Đồng Nai – Cửu Long**, số 9 (Tháng 9/2008), tr. 77-89.

Những Bài Viết Đăng Trên Trang Web Petrus Ký Úc Châu

Lịch sử VNCH:

- Biến Động Miền Trung Năm 1966
- Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
- Bối Cảnh Của Cuộc Giao Tiếp Đầu Tiên Giữa Việt Nam Và Canada 1954-1956
- Các Đơn Vị Tác Chiến Của QLVNCH Tại Vùng I Dưới Quyền Chỉ Huy Của Trung Tướng Ngô Quang Trưởng
- Các Sư Đoàn Không Quân Của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
- “Chiến Tranh Việt Nam Là Một Cuộc Chiến Không Thể Thắng Được”: Nhận Định Này Đúng Hay Sai ?

- Công Điện Mật của CIA Ngày 06-03-1968
- Cuộc Chinh Lý Ngày 30-1-1964 của Trung Tướng Nguyễn Khánh
- Cuộc gặp gỡ cuối cùng với cựu Tổng Thống Trần Văn Hương
- Cuộc Khủng Hoảng Nội Các Tại V.N.C.H. Vào Cuối Tháng 5/1965
- Di Tàn Khỏi Sài Gòn Cuối Tháng 4 Năm 1975: Chiến Dịch Frequent Wind
- Dinh Gia Long Trong Dòng Lịch Sử Cận Đại Của Sài Gòn
- Đánh Giá Tài Liệu Trong Việc Nghiên Cứu Lịch Sử Việt Nam Cộng Hòa
- Đầu Hàng Tại Trại Carroll Ngày 2-4-1972
- Hoa Kỳ Bỏ Rơi Đồng Minh Việt Nam Cộng Hòa: Trách Nhiệm Thuộc Về Ai?
- Mật Ước Giữa Các Tướng Lãnh Cao Cấp Của Việt Nam Cộng Hòa
- Minh Oan và Vinh Danh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
- Một Nội Các Chết Non Của VNCH
- Nhận Định và Đánh Giá Bộ Phim *The Vietnam War* Của Hai Đạo Diễn Ken Burns và Lynn Novick
- Nhận Định Và Đánh Giá Về Cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu
- Nhứt Thắng, nhì Chinh, tam Thanh, tứ Trưởng”
- Nhóm Tướng Trẻ Trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Vào Giai Đoạn 1964-1965
- Những Suy Nghĩ Của Một Người “Bên Thua Cuộc”
- Operation Rolling Thunder: Oanh Tạc Bắc Việt Trong Chiến Tranh Việt Nam
- Phân Tích về Cơ Cấu và Nhân Sự của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa 1955-1975
- Phật Giáo và Chính Phủ Trần Văn Hương
- Phiên Hợp Định Mệnh Của Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ
- Phong Trào Phật Giáo và Sinh Viên / Học Sinh Trong Giai Đoạn Xáo Trộn 1964-1967
- Quyết Định Đầu Hàng Ngày 30-4-1975 Của Tướng Dương Văn Minh: Nhận Định Lại Sau 49 Năm
- Sinh Vi Tướng, Tử Vi Thần: Ba Tướng Lãnh Trong Sạch Gốc Nhảy Dù Của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
- Tái Chiếm Quảng Trị: Trận Đánh Đẫm Máu Nhứt Trong Chiến Tranh Việt Nam
- Tài Liệu Mật Của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ Liên Quan Đến Ông Ngô Đình Diệm Vào Tháng 4 Năm 1955
- Tài Liệu Mật Của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ Về Hòa Đàm Paris
- Tài Liệu Mật Của CIA Về Tình Hình V.N.C.H. Tháng 2-1965
- Tài Liệu Mật Của C.I.A. về Việt Nam Cộng Hòa
- Tài Liệu SNIE 14.3-67: Một Bài Học Đắt Giá của Việc Chính-Trị-Hóa Tình Báo
- Thất Bại Của Các Chính Phủ Dân Sự Tại Miền Nam, 1964-1967
- Thủy-Quân Lực-Chiến Hoa Kỳ Đổ Bộ Vào Đà Nẵng Ngày 8 Tháng 3 năm 1965
- Thư Tịch Chọn Lọc Các Tài Liệu Tiếng Anh về Chiến Tranh Việt Nam
- Tiểu Đoàn 2 Trâu Diên Phấn Phục Kích: Trận Phò Trạch, Tháng 6-1966
- Tìm Hiểu Lệnh Triệt Thoái Quân Đoàn II Tháng 3-1975
- Tìm Hiểu Thêm Về Việc Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ Đổ Bộ Vào Đà Nẵng Ngày 8-3-1965
- Tình Báo Trong Chiến Tranh Việt Nam
- Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và Hòa Đàm Paris

- Tử Thủ An Lộc Mùa Hè Năm 1972
- Vấn Đề Truy Duyệt Tài Liệu Mật Đã Bạch Hóa Của Chính Phủ Hoa Kỳ
- Vụ Ám Sát Dân Biểu Trần Văn Văn Ngày 7-12-1966
- Vụ Trục Thăng Mỹ Bắn Lầm Tại Trường Phước Đức, Chợ Lớn Chiều Ngày 2-6-1968

Văn Hóa:

- Ba Bài Thơ Ngụ Ngôn Của Văn Hào Pháp Jean De la Fontaine
- Các đoạn thơ tuyệt tác trong tác phẩm chữ Nôm Chinh phụ ngâm của Bà Đoàn Thị Điểm
- Con quạ và con chồn
- Cách Đặt Tên Con Cháu Của Dòng Họ Nguyễn Phúc
- Dịch Thơ Đường
- ĐaKao: Một Trung Tâm Văn Hóa
- Địa Linh Nhơn Kiệt Của Nam Kỳ Lục Tỉnh
- Đình Minh Hương Gia Thạnh
- Đình Việt Nam
- Khoán Ước Của Minh Hương Xã
- Lục Tỉnh Tân Văn: Một Trong Những Tờ Báo Sống Lâu Nhất Của Nam Kỳ Trước Năm 1945
- Lục Vân Tiên Trong Văn Hóa Miền Nam
- Một Chuyến Thương Kinh
- Những Sắc Thái Riêng Biệt Trong Tín Ngưỡng Dân Gian Miền Nam
- Phát Triển Thư Viện Tại Miền Nam Trước 1975
- Thủ Đức: Xưa và Nay
- Thư Viện Cổ Tại Alexandria
- Tôn Sư Trọng Đạo: Nét Đẹp Của Văn Hóa Việt
- Trường Trung Học Kiểu Mẫu Thủ Đức: Một Đường Lối và Phương Pháp Giáo Dục Tân Tiến của Việt Nam Cộng Hòa

Thơ:

- Bạc Tàn Hoài – *Nguyên tác: Đỗ Mục – Bản dịch: Vĩnh Nhơn Lâm Vĩnh Thế*
- Dạ Vũ Kỳ Bắc – *Nguyên tác: Lý Thương Ẩn – Bản dịch: Lâm Vĩnh Thế*
- Đơn sơ
- Hai Bài Thơ Xương Họa Của Hai Người Bạn – *Vĩnh Nhơn Lâm Vĩnh Thế & Huỳnh Ngọc Diêu*
- Hoài Thủy Biệt Hữu – *Nguyên tác: Trịnh Cốc – Bản dịch: Lâm Vĩnh Thế*
- Hoàng Hạc Lầu – *Nguyên tác: Thôi Hiệu – Bản dịch: Lâm Vĩnh Thế*
- Phong Kiều Dạ Bạc – *Nguyên tác: Trương Kế – Bản dịch: Vĩnh Nhơn Lâm Vĩnh Thế*
- The Poem “Ông Đồ” by Vũ Đình Liên – *Lâm Vĩnh Thế*
- Thu Vịnh – *Tam Nguyên Yên Đỗ Nguyễn Khuyến – Lâm Vĩnh Thế dịch*

Các đề tài khác:

- Anh Tư Của Tôi
- Bài Học Phù Đồng Thiên Vương
- Bạn Tôi: Giáo Sư Toán Huỳnh Hữu Thế
- Bạn Tôi: Thiếu Tá Thủy Quân Lục Chiến Đinh Xuân Lãm
- Các Thầy Cô của Tôi ở Petrus Ký
- Cái Số Làm Cấp Chỉ Huy
- Cầu Nguyện và Phép Lạ – *Lâm Vĩnh-Thế – Pháp Danh: Viên Lộc*
- Chị Hai Của Tôi
- Chiều Hè Xóm Nhỏ
- Chung một giấc mơ
- Chung Quanh Việc Lấy Nghị Định Đi Du Học Hoa Kỳ
- Chuyển Đi Hà Nội Lần Đầu Tiên Vào Năm 1980
- Chuyển Đi Việt Nam Cuối Tháng 3 và Đầu Tháng 4 Năm 1998
- Chuyển Giao Công Nghệ: Huấn Luyện Thư Viện Học Tại Đại Học Trà Vinh Tháng 10 Năm 2015
- Chuyện Một Tấm Ảnh
- Cơ Hội Chỉ Đến Một Lần
- Công Nghệ Thông Tin Trong Công Tác Biên Mục Của Thư Viện
- Cuộc Đắt “*Nhân Kiệt*” Của Xóm Nguyễn Phi Khanh, Đakao
- Cuộc Hành Trình 44 Năm Tại Canada
- Cuộc Hành Trình Sáu Mươi Năm
- Cuộc Tương Phùng
- Dạy Học Tại Canada
- Douglas MacArthur: Thống-Tướng Nổi Tiếng Nhứt của Quân Đội Mỹ
- Duyên Lành Của Tôi Với Đại Học Saskatchewan
- Duyên Nợ Của Tôi Với Đại Học Vạn Hạnh
- Duyên Lành Của Tôi Với Hội Minh Hương Gia Thạnh
- Duyên Lành Của Tôi Với Ngành Thư-Viện-Học: Phần 1: Tại Việt Nam
- Duyên Lành Của Tôi Với Ngành Thư-Viện-Học: Phần 2: Tại Canada
- Duyên Lành Của Tôi Với Tiếng Anh
- Đakao Ngày Tháng Cũ: Xóm Faucault
- Điềm Danh Lại Nhóm Bạn Thân Đệ Nhứt Cấp Tại Trường Petrus Ký
- Đôi Bạn
- Được và mất – Phần 1: Được Những Gì
- Được và mất – Phần 2: Mất Những Gì
- Gió Chướng ở Đồng Bằng Sông Cửu Long
- Hai Trải Nghiệm “*Tái Ông Thất Mã*”
- Hai Vị Tướng Lãnh Gốc Việt Của Quân Đội Pháp
- Hay không bằng hên
- Hình ảnh xưa – Tư liệu của cựu học sinh Lâm Vĩnh Thế (PK 1953-60)
- Hoàng Tử Bảo Long Vị Đông Cung Hoàng Thái Tử Cuối Cùng Trong Lịch Sử Việt Nam
- Học Nhảy Lốp Tại Trường Petrus Ký
- Kết Quả Kỳ Thi Tú Tài 1 Của Lớp Đệ Nhị A Trường Petrus Ký Niên Khóa 1958-1959

- Kiến Nghĩa Bất Vi
- Kỷ Luật và Thành Tích Học Tập của Học Sinh Trường Petrus Ký
- Kỷ Niệm Vui Và Đáng Nhớ Chấm Thi Tuyển Vào Lớp Đệ Thất
- Lính Kiểng Chín Tuần: Những Kỷ Niệm Vui Tại Quang Trung
- Lớp Đệ Lục F, Petrus Ký, 1954-1955: Những Chuyện Khó Quên
- Mẹ Tôi : Một Phụ Nữ Tiêu Biểu của Nam Kỳ Lục Tỉnh
- Mới Đó Mà Đã 60 Năm Rồi !
- Một Ngã Rẽ Bất Ngờ Và May Mắn
- Một Nhà Sinh Đặng Ba Vua: Vua Còn, Vua Mất, Vua Thua Chạy Dài
- Một Vài Kỷ Niệm Vui Buồn
- Một Vài Thay Đổi Đáng Lo Ngại Trong Pháp Luật Bắc Mỹ
- Mười Lăm Năm Đèn SÁCH
- Nghỉ Phép Để Đi Làm Nghiên Cứu
- Ngoại tôi
- Ngôi Mộ Đặc Địa Của Ba Tôi
- Ngũ Hổ Tướng Của Trường Petrus Ký
- Nhắc chuyện ngày xưa về trường Petrus Ký
- Nhất Tướng Công Thành Vạn Cốt Khô
- Nhớ Đại Sứ Bùi Diễm
- Nhớ Lại Ba Tuần Lễ Tại East-West Center, Hawaii, Tháng 8-1971
- Nhớ Lại Chuyện Cõi Xì Nê ở Sài Gòn Trước 1975
- Nhớ Lại Chuyện Gác Thi và Chấm Thi Tú Tài Trước 1975
- Nhớ Về Các Đồng Môn Petrus Ký Của Tôi Đã Chọn Võ Nghiệp
- Nhớ Về Nhóm Bạn Thân Các Năm Đệ Nhứt Cấp Tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký
- Nhớ Về Trường Nam Tiểu Học Đakao (1948-1953)
- Nhớ về trường Petrus Ký những năm đầu của thập niên 1950
- Nhớ Về Trường Petrus Ký 60 Năm Trước: Điểm Danh Lại Các Bạn Cùng Học Các Lớp Đệ Nhị Cấp (từ 1957 đến 1960) Tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký
- Những Gian Truân Trong Hành Trình Di Dân Sang Canada
- Những Học Sinh Xuất Sắc Của Lớp Đệ Tam A Trường Petrus Ký Niên Khóa 1957-1958
- Những kỷ niệm trên lộ trình Sài Gòn – Kiến Hòa, 1963-1966
- Những Ngày Xưa Thân Ái
- Sưu Tập Ảnh Bạn Học Lớp Đệ Tứ F, Niên Khóa 1956-1957 Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký
- Tài Liệu Việt Học Tại Đại Học Cornell
- Thân Bất Do Kỳ
- Thằng Út Nó Giỏi Lắm Đó Má !
- Thành Tựu và Sự Nghiệp Của Thầy Trò Petrus Ký của Thập Niên 1950
- Thầy Tôi: Giáo Sư Toán Dương Dạn Hòa
- Thơ Gởi Bạn
- Thời Hoàng Kim Của Giáo Sư Trung Học Đệ Nhị Cấp
- Tiểu Đoàn 2 Trâu Điền Phản Phục Kịch: Trận Phò Trạch, Tháng 6-1966
- Tình bạn giữa Hải và Tôi

- Tình Bạn Giữa Tôi và Anh Nguyễn Ứng Long
- Tình Nghĩa Kiều Mẫu Thủ Đức
- Tình Nghĩa Thầy Trò Mỹ-Việt
- Trải Nghiệm Bản Thân Về Tận Nhân Lực, Tri Thiên Mạng
- Trò Chơi Trẻ Con Khu Đakao Trong Thập Niên 1950: Chơi Tạt, Đánh Đáo, Đánh Trồng
- Tưởng nhớ ông Đỗ Văn Anh: Một Quản Thủ Thư Viện Tận Tụy Với Nghề
- Vai Trò Và Đóng Góp Của Các Trường Trung Học Tư Thục Tại Sài Gòn Trong Thập Niên 1950
- Việt Nam Ngày Hôm Nay: Đi Đến Đâu Cũng Gặp Toàn Gian Dối
- Viết Về Một Người Đã Trở Về
- Vụ Ám Sát Tổng Thống John F. Kennedy Ngày 22-11-1963
- Vua Bảo Đại và tam bất lập của nhà Nguyễn

Các Sách Đã Xuất Bản

ALA Từ Điển Giải Nghĩa Thư Viện Học và Tin Học Anh-Việt, Galen Press xuất bản, 1996 (sách dịch, nguyên tác tiếng Anh ALA Glossary of Library and Information Science, soạn giả Heartsill Young; dịch giả: Phạm Thị Lệ-Hương, Lâm Vĩnh-Thế, và Nguyễn Thị Nga).

Bộ Quy Tắc Biên Mục Anh-Mỹ Rút Gọn, 1988, LEAF-VN (Library and Education Assistance Foundation for Vietnam) xuất bản, 2002 (sách dịch, nguyên tác tiếng Anh The Concise AACR2, 1988 Revision, tác giả Michael Gorman; dịch giả: Lâm Vĩnh-Thế và Phạm Thị Lệ-Hương).

Đakao Trong Tâm Tưởng, Hoài Việt xuất bản, 2008.

Bạch Hóa Tài Liệu Mật của Hoa Kỳ về Việt Nam Cộng Hòa, Hoài Việt xuất bản, 2008.

Việt Nam Cộng Hòa, 1963-1967: Những Năm Xáo Trộn, Hoài Việt xuất bản, 2010.

Republic of Vietnam, 1963-1967: Years of Political Chaos, Hoài Việt xuất bản, 2010.

Truy Cập Thông Tin Theo Chủ Đề (Subject Access to Information), Đại Học Sài Gòn, Khoa Thư Viện Thông Tin xuất bản, 2010.

The Price of Freedom: Exodus and Diaspora of Vietnamese People, Người Việt Books xuất bản, 2017 (sách dịch, nguyên tác tiếng Việt Giá Tự Do, tác giả Lâm Vĩnh Bình).

Cultural Research Field Trips, Vietnamese Youth and College Students of Montreal xuất bản, 2018 (sách dịch, nguyên tác tiếng Việt Du Khảo Văn Hóa, tác giả Lạp Chúc Nguyễn Huy).

Vietnam, Territoriality, and the South China Sea: Paracel and Spratly Islands, Routledge xuất bản, 2019 (sách dịch, nguyên tác tiếng Việt Những Bằng Chứng về Chủ Quyền của Việt Nam Đối Với Hai Quần Đảo Hoàng Sa Trường Sa, tác giả Hãn Nguyên Nguyễn Nhã).

The History of South Vietnam: The Quest for Legitimacy and Stability, 1963-1967, Routledge xuất bản, 2021.

Tròn Nhiệm Vụ: Hồi Ký của một Quản Thủ Thư Viện Canada Gốc Việt, Nhân Ảnh xuất bản, 2021.

Trường Petrus Ký Trong Tâm Tưởng: Nhớ về Trường Cũ, Thầy Cô, và Bạn Học, Nhân Ảnh xuất bản, 2021.

Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa: Một Quân Đội Anh Hùng Bị Bức Tử, Nhân Ảnh xuất bản, 2021.

Armed Forces of the Republic of Vietnam: A Heroic Army Unjustly Abandoned and Left for Dead, Nhân Ảnh xuất bản, 2022.

Cultural Civil War Between North and South (1975-1986) in Vietnam, Nhân Ảnh xuất bản, 2022 (sách dịch, nguyên tác tiếng Việt Nội Chiến Văn Hóa Bắc Nam (1975-1986) tại Việt Nam, tác giả Lạp Chúc Nguyễn Huy).

Characterizing the Vietnamese Culture, Nhân Ảnh xuất bản, 2022 (sách dịch, nguyên tác tiếng Việt Định Hình Văn Hóa Việt, tác giả Lạp Chúc Nguyễn Huy).

Full Circle: Memoir of a Vietnamese-Canadian Librarian, Austin Macauley (London, Anh Quốc) xuất bản, 2024.

THAY LỜI KẾT:

Đã bước qua ngưỡng cửa của tuổi **“Bát Tuần,”** nhìn lại đoạn đường khá dài này, tôi đã nhận ra thật rõ ràng, không còn một chút nghi ngờ nào nữa cả, sự sắp xếp, an bài của Ông Trên trong tất cả mọi việc đã xảy đến trong đời tôi, từ chuyện học hành thi cử khi còn nhỏ cho đến khi trưởng thành và ra đời đi làm việc. Với sự trợ giúp quý báu của Ông Trên, tôi đã có thể vượt qua một cách thật dễ dàng tất cả các khó khăn, trở ngại và hoàn thành tốt đẹp mọi nhiệm vụ và công tác được giao phó. Tôi thành tâm cảm tạ Ông Trên.

GHI CHÚ:

1. Lâm Vĩnh-Thế. **Một ngã rẽ bất ngờ và may mắn**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/mot-nga-re-bat-ngo-va-may-man-lam-vinh-the>
2. Lâm Vĩnh-Thế. **Tròn nhiệm vụ: hồi ký của một quản thủ thư viện Canada gốc Việt**. Westminster, CA: Nhân Ảnh, 2021, tr. 110-111.
3. Lâm Vĩnh-Thế. **Tròn nhiệm vụ ...**, sđd, tr.118.

4. Lâm Vĩnh-Thế. ***Tròn nhiệm vụ ...***, sđd, tr. 122-123.
5. Lâm Vĩnh-Thế. ***Tròn nhiệm vụ ...***, sđd, tr. 124.